

Số: 2130/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động tiền tệ thực hiện tại Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động tiền tệ quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 thực hiện tại Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- Phó Thống đốc Đào Minh Tú;
- Phó Thống đốc Phạm Thanh Hà;
- Cục KSTTHC-VPCP (để phối hợp);
- Lưu: VP, VP4 (NT.Hai), CSTT2 (TM.Hong).

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC



Đào Minh Tú



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TIỀN TỆ
THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2130 /QĐ-NHNN ngày 21 tháng 12 năm 2022
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam			
1	Thủ tục tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.	Hoạt động tiền tệ	NHNN Việt Nam (Vụ Chính sách tiền tệ)

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

1. Thủ tục tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức tín dụng gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị, hồ sơ đề nghị đã được cập nhật theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30/11/2022 đến trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả).

Bước 2: Trong thời hạn tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, hồ sơ đề nghị đã được cập nhật của tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có Quyết định tái cấp vốn, Quyết định gia hạn tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng (kèm theo Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn) trong trường hợp đồng ý hoặc có văn bản nêu lý do gửi tổ chức tín dụng trong trường hợp không đồng ý.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước (trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả); hoặc

+ Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đối với hồ sơ đề nghị tái cấp vốn

- ✓ Giấy đề nghị vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.
- ✓ Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN (02 bản).

+ Đối với hồ sơ đề nghị gia hạn tái cấp vốn

- ✓ Giấy đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.
- ✓ Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở gia hạn vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN (02 bản).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, hồ sơ đề nghị đã được cập nhật.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức tín dụng.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định tái cấp vốn/ Quyết định gia hạn tái cấp vốn (trường hợp đồng ý)/ Văn bản nêu lý do (trường hợp không đồng ý).

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Giấy đề nghị vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 02/Giấy đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN;

+ Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở vay tái cấp vốn/gia hạn vay tái cấp vốn theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

+ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

+ Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam; Nghị định số 34/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2015 và Nghị định số 18/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

+ Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Phụ lục số 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam)

Tổ chức tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số văn bản:....

....., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY TÁI CẤP VỐN
Trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản
của các tổ chức tín dụng Việt Nam

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (qua Vụ Chính sách tiền tệ)

Tên tổ chức tín dụng: ...

Địa chỉ: ...

Điện thoại: ...

Fax:...

Số hiệu tài khoản bằng VND: ... tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

I/ Tổ chức tín dụng ... đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) nhằm hỗ trợ nguồn vốn hoạt động của tổ chức tín dụng trong quá trình xử lý nợ xấu theo Nghị định số 53/2013/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Số tiền đề nghị vay: (bằng số) ... đồng, (bằng chữ) ... đồng
2. Lãi suất: ...
3. Thời hạn: ...
4. Tổng mệnh giá trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn: ... đồng (theo Bảng kê số ... ngày .../.../... đính kèm).

II/ Tổ chức tín dụng cam kết đáp ứng đầy đủ các điều kiện tái cấp vốn quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-NHNN như sau:

1. Tổ chức tín dụng không trong thời gian được kiểm soát đặc biệt hoặc bị xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.
2. Tổ chức tín dụng đã trích lập dự phòng rủi ro đối với tất cả trái phiếu đặc biệt đang sở hữu theo quy định của pháp luật hoặc văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền trong vòng 12 tháng liền kề trước ngày tổ chức tín dụng có Giấy đề nghị vay tái cấp vốn.
3. Tổ chức tín dụng tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và quy định của Ngân hàng Nhà nước trong vòng 12 tháng liền kề trước ngày tổ chức tín dụng có Giấy đề nghị vay tái cấp vốn.
4. Trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

Giấy đề nghị vay tái cấp vốn này thay thế Giấy đề nghị vay tái cấp vốn số..... ngày..... tháng.....năm..... (đối với trường hợp tổ chức tín dụng cập nhật hồ sơ đề nghị vay tái cấp vốn).

Tổ chức tín dụng ... cam kết sử dụng vốn vay tái cấp vốn hợp pháp và tự chịu trách nhiệm về mục đích sử dụng vốn của khoản tái cấp vốn; chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin, số liệu tại hồ sơ đề nghị vay tái cấp vốn là đúng sự thật và tuân thủ các quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của VAMC./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

Người đại diện hợp pháp

của tổ chức tín dụng

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam)

Tổ chức tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số văn bản:....

....., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIA HẠN VAY TÁI CẤP VỐN
Trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản
của các tổ chức tín dụng Việt Nam

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (qua Vụ Chính sách tiền tệ)

Tên tổ chức tín dụng: ...

Địa chỉ: ...

Điện thoại: ...

Fax:...

Số hiệu tài khoản bằng VND: ... tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

Căn cứ tình hình khả năng chi trả của tổ chức tín dụng;

I/ Tổ chức tín dụng ... đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gia hạn tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) như sau:

1. Số tiền đề nghị gia hạn: (bằng số) ... đồng, (bằng chữ) ... đồng
2. Lý do đề nghị gia hạn:(Nêu cụ thể lý do dẫn đến tổ chức tín dụng không thể trả hết nợ vay tái cấp vốn đúng hạn và phải đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gia hạn)
3. Lãi suất: ...
4. Thời gian đề nghị gia hạn: ...
5. Tổng mệnh giá trái phiếu đặc biệt làm cơ sở gia hạn tái cấp vốn: ... đồng (theo Bảng kê số ... ngày .../.../... đính kèm).
6. Dự kiến nguồn trả nợ vay tái cấp vốn: ...

II/ Tổ chức tín dụng cam kết đáp ứng đầy đủ các điều kiện gia hạn tái cấp vốn quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-NHNN như sau:

1. Tổ chức tín dụng không trong thời gian được kiểm soát đặc biệt hoặc bị xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.
2. Tổ chức tín dụng đã trích lập dự phòng rủi ro đối với tất cả trái phiếu đặc biệt đang sở hữu theo quy định của pháp luật hoặc văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền trong vòng 12 tháng liền kề trước ngày tổ chức tín dụng có Giấy đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn.

3. Tổ chức tín dụng gặp khó khăn về khả năng chi trả.

4. Trái phiếu đặc biệt làm cơ sở gia hạn tái cấp vốn đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

5. Tổng mệnh giá trái phiếu đặc biệt làm cơ sở gia hạn tái cấp vốn phải đảm bảo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

Giấy đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn này thay thế Giấy đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn số..... ngày..... tháng.....năm..... (đối với trường hợp tổ chức tín dụng cập nhật hồ sơ đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn).

Tổ chức tín dụng ... cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin, số liệu tại hồ sơ đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn là đúng sự thật và tuân thủ các quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của VAMC./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

**Người đại diện hợp pháp
của tổ chức tín dụng**

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam)

Tổ chức tín dụng
Số văn bản:....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ TRÁI PHIẾU ĐẶC BIỆT LÀM CƠ SỞ VAY TÁI CẤP VỐN/
GIA HẠN VAY TÁI CẤP VỐN TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Ngày ... tháng ... năm ...

Đơn vị: đồng

STT	Mã trái phiếu đặc biệt	Ngày phát hành	Ngày đến hạn	Mệnh giá trái phiếu đặc biệt (MG)	Dự phòng rủi ro đã trích lập đối với trái phiếu đặc biệt (DPRR)	Số tiền thu hồi nợ (TN)	Mệnh giá trái phiếu đặc biệt sau khi trừ dự phòng rủi ro và số tiền thu hồi nợ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5) – (6) – (7)
1							
2							
...							
Tổng				...	...	...	...

Ghi chú:

- Tỷ lệ tái cấp vốn, tỷ lệ gia hạn tái cấp vốn (TL) do tổ chức tín dụng tự xác định theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN là... (đề nghị tổ chức tín dụng nêu rõ tỷ lệ).

- Tổ chức tín dụng cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các thông tin, số liệu tại Bảng kê này là chính xác, trái phiếu đặc biệt tại Bảng kê đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Bảng kê này thay thế Bảng kê số..... ngày..... tháng.....năm..... (đối với trường hợp tổ chức tín dụng cập nhật hồ sơ đề nghị vay tái cấp vốn, hồ sơ đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn).
..., ngày ... tháng ... năm ...

Lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kiểm soát
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người đại diện hợp pháp của
tổ chức tín dụng**
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn lập Bảng kê:

- Các số liệu, thông tin về trái phiếu đặc biệt tính đến thời điểm gần nhất khi tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị vay tái cấp vốn, hồ sơ đề nghị gia hạn vay tái cấp vốn theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

- Cột (2): Liệt kê theo thứ tự mã trái phiếu đặc biệt.

- Cột (8): Giá trị phải lớn hơn 0 và phải đảm bảo nguyên tắc:

Tổng giá trị tại cột (8) $\geq \frac{ST}{TL}$. Trong đó:

- +) ST là số tiền tổ chức tín dụng đề nghị vay tái cấp vốn, gia hạn vay tái cấp vốn;
- +) TL là tỷ lệ tái cấp vốn, tỷ lệ gia hạn tái cấp vốn do tổ chức tín dụng tự xác định theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-NHNN.

